

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 644/2024/HS-PT
Ngày 09 tháng 8 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tưu

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hà - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại phòng xét xử trực tuyến điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 548/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Phàng A H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1331/2023/QĐXXPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

- Bị cáo có kháng cáo:

Phàng A H, sinh năm 1993 tại tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phàng A P, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị X, sinh năm 1958; Có vợ là Sùng Thị S, sinh năm 1996 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 17 tháng 12 năm 2022 đến nay (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Người bào chữa cho bị cáo:

- Luật sư Phạm Thị T - Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt);
- Ông Hoàng Ngọc T1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ (có mặt).

- Người phiên dịch: Ông Lý Bá N; Nơi công tác: Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ tỉnh Đ (có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phàng A L, sinh năm 1995 (là em ruột bị cáo Phàng A H) bị Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và xử phạt mức án tù chung thân và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Sính Thị S1 không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2022, Phàng A H và Phàng A được Giàng A P1 chủ động làm quen và rủ bán ma túy kiếm lời. Đầu tháng 12 năm 2022, H biết đối tượng “T1” có nhu cầu mua ma túy nên H rủ L góp tiền mua ma túy của P1 bán cho “T1” để kiếm lời. Hai ngày sau, “T1” gặp L tại Nhà nghỉ H4 đề thử ma túy và “T1” đồng ý mua 02 bánh ma túy loại Heroine với giá 280.000.000 đồng/01 bánh. Hành và L thống nhất, H liên hệ với P1 mua ma túy, L liên hệ với “T1” để bán. Sau đó, H mua 02 bánh ma túy của P1 với giá 180.000.000 đồng/01 bánh, đặt cọc trước 100.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả hết khi bán xong, H và L mỗi người góp 50.000.000 đồng để trả cho P1. Sau khi có ma túy, H hẹn “T1” sáng ngày 17 tháng 12 năm 2022 gặp nhau tại Nhà nghỉ H4 thuộc xã Q, huyện Đ để giao.

Khoảng 05 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2022, L điều khiển xe mô tô BKS 48G1-03169 chở Hành đến chỗ giấu ma túy, H lấy ma túy bỏ vào ba lô, rồi chạy về hướng xã Q, huyện Đ. Đến nơi, L cầm theo ba lô đựng 02 bánh ma túy, cùng “T1” và một người đàn ông đi cùng “T1” (*chưa rõ nhân thân*) vào phòng số 02 của Nhà nghỉ H4, còn H đứng ngoài cảnh giới. Khi L đang kiểm tra tiền và chuẩn bị giao ma túy cho “T1” thì bị lực lượng Công an tỉnh Đ bắt quả tang và thu giữ 02 khối chất rắn màu trắng dạng hình hộp chữ nhật (*ngghi là ma túy loại Heroine*); đồng thời bắt giữ Phàng A, cùng chiếc xe mô tô BKS 48G1-03169 và một số vật chứng khác. Riêng “T1” và người đàn ông đi cùng chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số 374/KL-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: 02 khối chất rắn màu trắng dạng hình hộp chữ nhật có cùng kích thước (10,3x15,3x2,5)cm thu giữ được là chất ma túy, có tổng khối lượng 699,66 gam là Heroine. H1 lại sau giám định có khối lượng là 695,23 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phàng A H và Phàng A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và căn cứ khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Xử phạt Phàng A Hành tử hình. Tiếp tục tạm giam Phàng A để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phàng A L, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo luật định.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 6 năm 2023, bị cáo P2 A Hành có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với các lý do:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa, điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn 02 con nhỏ, ông nội bị cáo là Phàng A C là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Do đó, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 21 tháng 9 năm 2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ có Công văn số 520/CSMT xác nhận bị cáo Phàng A H đã lập công chuộc tội là “Tổ giác tội phạm về ma túy” và kết quả cụ thể là: “Ngày 01 tháng 9 năm 2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh đã chủ trì phối hợp với các lực lượng khác bắt giữ quả tang 02 đối tượng mang 03 (ba) bánh Heroine có tổng khối lượng là: 1.010,65gam đi tiêu thụ. Ngày 06 tháng 9 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự...”

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- ***Bị cáo Phàng A Hành có kháng cáo, trình bày:*** Giữ nguyên lý do và yêu cầu kháng cáo như nêu trên. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung án sơ thẩm đã nêu trên nên bị cáo không kháng cáo kêu oan, cũng không yêu cầu Hội đồng xét xử phải làm rõ gì thêm. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới là đã “Lập công chuộc tội” - tổ giác tội phạm về ma túy nên được Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ xác nhận tại Công văn số 520/CSMT ngày 21 tháng 9 năm 2023 như nêu trên; bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là rất nghiêm trọng nên vô cùng ân hận, bị cáo được rất nhiều người thân, láng giềng xác nhận là có nhân thân tốt, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, từ đó xin Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*** Tòa sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phàng A, Phàng A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử các bị cáo theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Khi quyết định hình phạt, Tòa sơ thẩm cũng đã xem xét cho các bị cáo hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình khó khăn, nhận thức hạn chế; hai bị cáo là anh em ruột, có ông nội (Phàng A) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, tại cấp phúc thẩm, bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ mới là: Đã lập công chuộc tội (theo xác nhận tại Công văn số 520/CSMT ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ nêu trên) nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt tù từ hình xuống tù chung thân đối với bị cáo.

- Luật sư Phạm Thị T và Trợ giúp viên pháp lý Hoàng Ngọc T1 bào chữa cho bị cáo, trình bày:

Tòa sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phàng A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử bị cáo theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Tuy nhiên, mức hình phạt tử hình Tòa sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, do: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn 02 con nhỏ, ông nội bị cáo là Phàng A C là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới là: Đã lập công chuộc tội (theo xác nhận tại Công văn số 520/CSMT ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ nêu trên) nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo mức án từ tử hình xuống tù chung thân để bị cáo có cơ hội sống, có cơ hội hòa nhập cộng đồng.

Lời nói sau cùng, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo Phàng A H còn trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phàng A H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Phàng A L, kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Khoảng tháng 10 năm 2022, Phàng A H và Phàng A được Giàng A P1 chủ động làm quen, rủ mua ma túy bán kiếm lời. Đến khoảng tháng 12 năm 2022, khi biết đối tượng tên T1 có nhu cầu mua ma túy thì Phàng A H và Phàng A đã chủ động liên hệ với T1 để thỏa thuận số lượng, giá cả mua bán ma túy; sau đó Phàng A và Phàng A L mỗi người góp 50.000.000 đồng để đặt cọc mua bán 02 bánh Heroine với giá mỗi bánh là 180.000.000 đồng từ Giàng A P1 để bán lại cho T1. Đến khoảng 05 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2022, Phàng A L điều khiển xe mô tô chở P2 A Hành đến điểm hẹn giao ma túy cho đối tượng tên T1 thì bị cáo H và L bị bắt quả tang cùng tang vật, còn đối tượng T1 và người đi cùng đã trốn thoát.

Theo Kết luận giám định số 374/KL-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Vật chứng thu giữ được từ bị cáo H và bị cáo L là chất ma túy, có tổng khối lượng 699,66 gam là H2, hoàn lại sau giám định có khối lượng là 695,23 gam.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phàng A H:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn ảnh hưởng tiêu cực đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân, tiền đề của các loại tội phạm khác và tệ nạn xã hội; gây tác hại xấu đến sức khỏe con người, làm mất khả năng lao động, học tập và tự chủ cuộc sống, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì tư lợi mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét thấy, trong vụ án này, vai trò của bị cáo H và bị cáo L là như nhau; các bị cáo đều cùng quen biết người tên Giàng A P1 và được Giàng A P1 rủ mua ma túy bán kiếm lời và các bị cáo cùng đồng ý thực hiện bằng cách góp mỗi người 50.000.000 đồng để mua 02 bánh Heroine bán kiếm lời và cùng bị bắt ngày 17 tháng 12 năm 2022. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; các bị cáo cùng có tình tiết giảm nhẹ là: Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình khó khăn, nhận thức hạn chế; hai bị cáo là anh em ruột, có ông nội (Phàng A) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Với khối lượng ma túy bị bắt quả tang trong vụ án là 699,66 gam Heroine thì mức án tù chung thân Tòa sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Phàng A L là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên mức án tử hình Tòa sơ thẩm tuyên đối với bị cáo Phàng A H3 là quá nghiêm khắc và chưa đảm bảo sự công bằng giữa các bị cáo trong vụ án, do vai trò của các bị cáo là như nhau, cùng có các tình tiết giảm nhẹ như nhau.

Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thấy được tội lỗi của mình, đã ăn năn hối cải và muốn lập công chuộc tội nên bị cáo đã mạnh dạn tố giác tội

phạm và thực tế bị cáo đã “Lập công chuộc tội” theo xác nhận tại Công văn số 520/CSMT ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ nêu trên; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có 02 con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Thực hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người đã lập công chuộc tội, đặc biệt là đối với người đã dám mạnh dạn trình báo cơ quan chức năng truy bắt các đối tượng mua bán ma túy nguy hiểm, góp phần vào công tác phòng chống tội phạm về ma túy đang diễn ra ngày càng nguy hiểm, phức tạp, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Luật sư, của Trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo H3, sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo H3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quyết định khác của án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phàng A L, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phàng A H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

2. Áp dụng Điều 39, điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố: Bị cáo Phàng A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phàng A H hình phạt: **Tù chung thân.**

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phàng A bằng quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phàng A H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định khác của án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phàng A L, về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Đắk Nông (2);
- VKSND tỉnh Đắk Nông (1);
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông (1);
- Công an tỉnh Đắk Nông (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông “để tổng đạt cho bị cáo” (2);
- Lưu HS (2), VT (5), 20b, (TK-PH).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tửu